

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2014

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:.....S.....
	Ngày:..19/02.....

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ
thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2013
của Quốc hội về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư
xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 62/2013/QH13 của Quốc hội về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2013;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

Xác định, phân công và tổ chức thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ chủ yếu của các cơ quan quản lý nhà nước để triển khai thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình

thủy điện nhằm tạo bước chuyển biến căn bản trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đầu tư xây dựng và vận hành khai thác các công trình thủy điện.

2. Những nhiệm vụ chủ yếu

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai những nhiệm vụ chủ yếu được quy định cụ thể tại Danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Tổ chức thực hiện

a) Căn cứ nhiệm vụ, nội dung của Nghị quyết này và chức năng, nhiệm vụ được phân công, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo xây dựng Kế hoạch hành động của Bộ, ngành, địa phương mình, gửi Bộ Công Thương tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 3 năm 2014; trên cơ sở đó, cụ thể hoá thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm. Đối với những nhiệm vụ không phải triển khai theo các đề án, chương trình, cần tổ chức triển khai ngay để bảo đảm thực hiện kịp thời và hiệu quả những nội dung của Chương trình hành động.

b) Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết này; định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện, đồng thời gửi báo cáo Bộ Công Thương để theo dõi và tổng hợp trình Chính phủ. Đối với các dự án thủy điện, trước khi khởi công xây dựng phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Bộ trưởng Bộ Công Thương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết này; định kỳ báo cáo, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm Chương trình hành động được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b). *Đ40*

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng



Danh mục
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 62/2013/QH13 NGÀY 27 THÁNG 11 NĂM 2013 CỦA QUỐC HỘI
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 14 /NQ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình, hoàn thành
1	Tiếp tục rà soát quy hoạch thủy điện, kể cả các dự án tạm dừng có thời hạn, bảo đảm sử dụng tài nguyên nước hợp lý và bảo vệ môi trường - xã hội. Kiên quyết dừng đầu tư xây dựng, loại ra khỏi quy hoạch đối với các dự án được đánh giá không đảm bảo hiệu quả kinh tế, có ảnh hưởng lớn đến dân cư và tác động xấu đến môi trường.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ vào tháng 9 hàng năm.
2	Rà soát năng lực của các cơ quan tư vấn lập quy hoạch và thiết kế công trình thủy điện, thu hồi hoặc không cấp Giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực quy hoạch và thiết kế công trình thủy điện đối với các cơ quan tư vấn năng lực yếu.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Công Thương	Bộ Xây dựng, các Bộ, cơ quan liên quan	Năm 2014
3	Rà soát các công trình thủy điện đang triển khai xây dựng về đảm bảo chất lượng, an toàn công trình và đáp ứng các yêu cầu về môi trường, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014

4	Rà soát quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, điều chỉnh, bổ sung những nội dung chưa phù hợp nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng đối với hạ du.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014.
5	Thực hiện rà soát, chưa cấp hoặc thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện đối với các dự án đã hoàn thành xây dựng nhưng chưa thực hiện đủ các quy định pháp luật hiện hành về quản lý chất lượng công trình, an toàn đập, trồng rừng thay thế, quy trình vận hành hồ chứa, dịch vụ môi trường rừng, các yêu cầu về môi trường,...	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014
6	Chủ trì thẩm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét việc đầu tư, khởi công xây dựng các dự án thủy điện.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Thường xuyên
7	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc kiểm định, xử lý vi phạm về an toàn đập, hồ chứa thủy điện.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Thường xuyên
8	Chỉ đạo xây dựng phương án phòng chống lũ, lụt cho vùng hạ du các hồ chứa thủy điện trên các lưu vực sông lớn trong trường hợp xả lũ khẩn cấp và vỡ đập (trước mắt tập trung hoàn thành đối với khu vực miền Trung và Tây Nguyên).	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014 và các năm sau
9	Hàng năm, tổng hợp, báo cáo Chính phủ kết quả thực hiện Chương trình hành động để xem xét, báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện Nghị quyết của Quốc hội.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Công Thương	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 9 hàng năm

10	Rà soát, xây dựng cơ chế đặc thù trong bồi thường, hỗ trợ, di dân, tái định cư đối với các dự án thủy lợi, thủy điện.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014
11	Xây dựng chính sách ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014
12	Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, triển khai các đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư của các dự án thủy điện có quy mô di dân lớn như Hòa Bình, Sơn La, Tuyên Quang,...	Đề án	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014
13	Lập kế hoạch, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc trồng rừng thay thế, đảm bảo các dự án đầu tư xây dựng công trình có chuyển đổi mục đích sử dụng rừng phải có phương án trồng rừng thay thế được phê duyệt.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014
14	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện để hoàn thành trong năm 2015 việc trồng rừng thay thế đối với các dự án thủy điện đã đưa vào vận hành khai thác.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014 - 2015.
15	Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi lợi dụng các tuyến đường giao thông và hồ chứa để tiếp cận, chặt phá, khai thác rừng trái phép.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014 và các năm sau.

16	Chỉ đạo xây dựng phương án phòng chống lũ, lụt cho vùng hạ du các hồ chứa thủy lợi trên các lưu vực sông lớn trong trường hợp xả lũ khẩn cấp và vỡ đập (trước mắt tập trung hoàn thành đối với khu vực miền Trung và Tây Nguyên).	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014 và các năm sau
17	Rà soát các hồ, đập thủy lợi xung yếu, đề xuất kế hoạch, giải pháp và kinh phí sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa thủy lợi có nguy cơ gây mất an toàn.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014 và các năm sau.
18	Quy định cụ thể trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa và vùng hạ du.	Bổ sung, sửa đổi Nghị định 72/2007/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014
19	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc kiểm định, xử lý vi phạm về an toàn đập, hồ chứa thủy lợi.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Thường xuyên
20	Rà soát quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi; điều chỉnh, bổ sung những nội dung chưa phù hợp nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng của xả lũ đối với hạ du.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014
21	Rà soát, xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn về khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu và quản lý an toàn đập của hồ chứa nước, phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu hiện nay.	Các văn bản quy phạm pháp luật, Quyết định, Thông tư	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Bộ, ngành liên quan	Năm 2014 và các năm sau

22	Hoàn thành việc xây dựng, điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa đối với các lưu vực sông cả về mùa lũ và mùa cạn. Trong đó, cần có quy định về cơ chế giám sát của cộng đồng đối với việc xả lũ của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện lớn trên lưu vực.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2014
23	Tập trung nghiên cứu, sớm ban hành và hướng dẫn cụ thể quy định về dòng chảy tối thiểu sau các đập thủy lợi, thủy điện.	Thông tư, Quyết định	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 8/2014
24	Nâng cao chất lượng đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường đối với quy hoạch, dự án, công trình thủy điện; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định về môi trường tại các dự án, công trình thủy điện.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Thường xuyên
25	Đẩy mạnh đầu tư xây dựng, khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước, khí tượng thủy văn; các mô hình tính toán, dự báo lưu lượng nước đến hồ trong mùa lũ và mùa cạn.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014 và các năm sau
26	Tăng cường năng lực quản lý lưu vực sông, điều phối, giám sát các hoạt động về tài nguyên nước trên các lưu vực sông, nhất là việc tuân thủ quy trình vận hành liên hồ chứa; giải quyết các vấn đề liên ngành, liên địa phương trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Thường xuyên
27	Xây dựng hệ thống viễn thông, quan trắc, giám sát, cảnh báo, dự báo tài nguyên nước trên các hệ thống sông lớn.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014 và các năm sau

28	Tăng cường năng lực cảnh báo, dự báo nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông miền Trung và Tây Nguyên.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014 – 2015
29	Tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng thể về an toàn các đập, hồ chứa trong cả nước	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Xây dựng	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 9/2014
30	Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định về công tác quản lý chất lượng xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hồ đập thủy điện, thủy lợi; nâng lực các chủ thể tham gia xây dựng công trình hồ đập thủy điện, thủy lợi; rà soát năng lực các đơn vị tư vấn thiết kế, thẩm định và giám sát xây dựng công trình thủy điện nhằm đảm bảo chất lượng, an toàn công trình.	Thông tư, Quyết định	Bộ Xây dựng	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014
31	Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng các công trình, đập thủy điện, thủy lợi, đặc biệt là về kháng chấn động đất; xây dựng và ban hành tiêu chuẩn thiết kế, nghiệm thu chất lượng đối với một số công nghệ mới, tiên tiến như đập bê tông đầm lăn, đập đá đổ bản mặt bê tông,... để áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam.	Thông tư, Quyết định	Bộ Xây dựng	Các Bộ: KHCN, CT, NNPTNT; các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014 và các năm sau
32	Nghiên cứu, đề xuất nội dung quy định quản lý công tác lựa chọn chủ đầu tư, trình tự, thủ tục trong công tác thẩm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi quyết định đầu tư và khởi công xây dựng công trình thủy điện.	Quyết định	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Tháng 5/2014

33	Rà soát các công trình giao thông đường bộ, đường sắt hiện có và nghiên cứu điều chỉnh năng lực thoát nước (khẩu độ cầu, cống, tràn...) trên các tuyến giao thông, đặc biệt là các tuyến giao thông lớn vùng trung và hạ du các sông lớn khu vực miền Trung, đảm bảo phù hợp với yêu cầu phòng, chống lũ lụt và điều kiện thủy văn hiện nay.	Chương trình, Kế hoạch	Bộ Giao thông vận tải	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Năm 2014
34	Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương tiếp tục rà soát quy hoạch, đầu tư xây dựng và vận hành khai thác các dự án thủy điện trên địa bàn, đặc biệt là thủy điện nhỏ.	Chương trình, Kế hoạch	UBND các tỉnh có dự án thủy điện	Bộ Công Thương	Hàng năm
35	Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với chủ đầu tư các công trình thủy điện, thủy lợi thực hiện việc cấm mốc chỉ giới khu vực lòng hồ theo quy định.	Chương trình, Kế hoạch	UBND các tỉnh có dự án thủy điện	Các Bộ, ngành liên quan	Năm 2014 - 2015
36	Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các dự án, công trình thủy điện trên địa bàn; rà soát các công trình thủy điện đang triển khai xây dựng để đảm bảo chất lượng, an toàn công trình, đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường và tuân thủ các quy định về bồi thường, hỗ trợ, di dân, tái định cư.	Chương trình, Kế hoạch	UBND các tỉnh có dự án thủy điện	Các Bộ, ngành liên quan	Thường xuyên

37	Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương để chỉ đạo Chủ đầu tư các dự án thủy điện thực hiện việc trồng rừng thay thế và chi trả phí dịch vụ môi trường rừng theo đúng quy định.	Chương trình, Kế hoạch	UBND các tỉnh có dự án thủy điện	Các Bộ, ngành liên quan	Thường xuyên
38	Chỉ đạo hoàn thành phương án, bố trí đất trồng lại rừng, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 6 năm 2014. Trước tháng 12 năm 2014 đảm bảo các diện tích trồng rừng thay thế phải được triển khai.	Chương trình, Kế hoạch	UBND các tỉnh có dự án thủy điện	Bộ NNPTNT, các Bộ, ngành liên quan	Năm 2014
39	Tổ chức tiếp nhận cơ sở hạ tầng khu tái định cư để quản lý, vận hành, bảo trì và sửa chữa đáp ứng yêu cầu đời sống sinh hoạt của nhân dân khu tái định cư.	Chương trình, Kế hoạch	UBND các tỉnh có dự án thủy điện	Bộ NNPTNT, các Bộ, ngành liên quan	Thường xuyên
40	Chỉ đạo xây dựng phương án phòng chống lũ, lụt cho vùng hạ du các hồ chứa thủy lợi, thủy điện theo thẩm quyền.	Chương trình, Kế hoạch	UBND các tỉnh có dự án thủy điện	Các Bộ, ngành liên quan	Năm 2014 và các năm sau
41	Phổ biến quy hoạch và tăng cường công tác phòng chống lũ, lụt. Đối với các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên, cần rà soát việc đầu tư xây dựng các công trình, đặc biệt là các công trình giao thông và khu dân cư gây ảnh hưởng tới việc tiêu thoát lũ.	Chương trình, Kế hoạch	UBND các tỉnh có dự án thủy điện	Các Bộ, ngành liên quan	Thường xuyên

42	Thực hiện việc chi trả phí dịch vụ môi trường rừng, trồng rừng thay thế cho các dự án thủy điện đã và đang đầu tư xây dựng, vận hành khai thác theo đúng quy định hiện hành.	Chương trình, Kế hoạch	Chủ đầu tư các dự án thủy điện	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Thường xuyên
43	Nghiêm túc thực hiện các quy định hiện hành. về quản lý đầu tư, xây dựng công trình, vận hành khai thác.	Chương trình, Kế hoạch	Chủ đầu tư các dự án thủy điện	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Thường xuyên
44	Định kỳ 6 tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương về tình hình thực hiện đầu tư, xây dựng, vận hành khai thác dự án và việc thực hiện các quy định pháp luật có liên quan.	Báo cáo	Chủ đầu tư các dự án thủy điện	Các Bộ, ngành, địa phương liên quan	Định kỳ 6 Tháng